

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2025/HS-ST
Ngày 10 tháng 12 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bào

Ông Nguyễn Xuân Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: Họ và tên: Nghiêm Văn Q; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Sinh ngày 23/7/1999

- Nơi đăng ký thường trú: thôn A, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Chức vụ: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12.

- Họ và tên cha: Nghiêm Pệt S, sinh năm 1980.

- Họ và tên mẹ: Trần Thị O, sinh năm 1978.

- Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2.

- Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Bản án số 47/2022/HS-ST ngày 31/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 11 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2024.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 18/2018/HS-ST ngày 27/3/2018, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt 18 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Chấp hành xong bản án ngày 29/01/2019.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B. **(Có mặt tại phiên tòa)**

2. Bị hại: Anh Sầm Lương D, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Cảo, xã Vân Nham, tỉnh Lạng Sơn

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 (có đơn xin vắng)

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nghiêm Văn Q, sinh năm 1999, trú tại thôn A, xã L, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có việc làm, chỗ ở ổn định. Khoảng đầu tháng 8/2025, Q xuống Khu công nghiệp Q thuộc phường N, tỉnh Bắc Ninh tìm việc làm nhưng do chưa tìm được việc làm, không có tiền chi tiêu nên Q đi lang thang xem có ai có tài sản gì sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 13 giờ ngày 26/8/2025, Q một mình đi bộ đến khu vực trước cổng nhà trọ của gia đình ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1944 ở Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Bắc Ninh, quan sát thấy cổng khu nhà trọ không khoá bên trong hành lang khu nhà trọ để nhiều xe mô tô của người ở trọ nhưng không có người trông giữ. Q đi vào chỗ để xe mô tô ở hành lang giữa hai dãy nhà trọ, phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu sơn trắng đen bạc biển số 12H1 - 245.45 của anh Sầm Lương D, sinh năm 2002, trú tại thôn C, xã V, tỉnh Lạng Sơn đang dựng trước cửa phòng trọ số 01 của khu nhà trọ, không khoá càng, khoá cổ. Thấy vậy, Q dùng hai tay dắt xe mô tô 12H1-245.45 ra khỏi cổng khu nhà trọ đi đến đoạn đường vắng cách nhà trọ khoảng 50m hướng ra Khu công nghiệp V. Tại đây, Q dùng tay phải giật giắc điện phía dưới mặt nạ đầu xe để đầu nối nổ máy xe nhưng không giật được dây điện. Do lo sợ bị phát hiện, Q tiếp tục dắt xe đi về hướng Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến một đoạn đường vắng tại Tổ dân phố V, phường N, tỉnh Bắc Ninh (Q không nhớ, không xác định được vị trí cụ thể ở khu vực nào); Q dừng lại tiếp tục dùng tay phải giật dây điện ở dưới mặt nạ đầu xe và đầu nối các dây điện lại với nhau thì nổ được máy xe; sau đó, Q điều khiển xe mô tô 12H1-245.45 đi đến một quán sửa xe ở tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh (Q không nhớ tên, vị trí quán) hỏi bán xe mô tô 12H1-245.45 nhưng chủ quán không mua. Q tiếp tục điều khiển xe mô tô 12H1-245.45 đi về hướng xã L, tỉnh Bắc Ninh. Khi đi đến công trường xây dựng ở ven đường, Q dừng xe lại và mượn của một người nam thanh niên không quen biết 01 máy mài loại sử dụng pin rồi điều khiển xe đi đến đoạn đường vắng gần đó, Q một mình sử dụng máy chà xoá số khung, số máy xe mô tô 12H1-245.45, mục đích để khi không bán được sẽ sử dụng làm phương tiện đi

lại. Sau khi chà xóa số khung, số máy, Q quay lại trả máy mài cho nam thanh niên rồi điều khiển xe mô tô 12H1-245.45 đi đến cửa hàng xe mô tô “X” ở Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Q đặt vấn đề bán xe mô tô 12H1-245.45 cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh. Qua xem xe, anh T hỏi nguồn gốc và giấy tờ xe thì Q nói xe của Q do uống rượu say nên đã bị rơi mất giấy tờ và khoá xe, anh T yêu cầu Q bỏ khẩu trang để chụp ảnh xác nhận người bán, Q đồng ý. Sau khi chụp ảnh xác nhận Q là người bán xe, anh T đồng ý mua xe mô tô 12H1-245.45 với giá 2.100.000 đồng. Sau khi bán được xe mô tô, Q sử dụng số tiền trên chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 26/8/2025, anh Sầm Lương D đến Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh trình báo về việc bị mất trộm xe mô tô và giao nộp đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn trắng đen bạc, biển số 12H1- 245.45 có số máy HC12E7266753, số khung 1259FY266720.

Ngày 26/8/2025, Công an phường N tiến hành kiểm tra, xác định hiện trường nơi xảy ra vụ việc, quá trình kiểm tra thu giữ hình ảnh camera tại khu nhà trọ ghi lại hình ảnh Q trộm cắp xe mô tô nêu trên.

Ngày 27/8/2025, nhận thấy hành vi phạm tội bị phát hiện, Nghiêm Văn Q đến Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của mình.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với Q bằng que test nhanh. Kết quả: Q dương tính với chất ma túy OPI.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Q xác định vị trí cửa hàng nơi Q đã bán xe mô tô trộm cắp, kết quả: Q chỉ và xác định cửa hàng xe máy “X” ở Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh là nơi Q đã bán xe mô tô trộm cắp được.

Ngày 27/8/2025, anh Nguyễn Văn T đến Công an phường N giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn trắng đen bạc, biển số 12H1- 245.45 và bản ảnh Q khi đến bán xe mô tô cho anh T ngày 26/8/2025.

Ngày 28/8/2025, Cơ quan điều tra cho Q xem và xác định đối tượng trong hình ảnh camera thu giữ. Kết quả: Q xác định người nam thanh niên thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô trong hình ảnh camera thu giữ là Q.

Tại bản Kết luận giám định số 2806/KL- KTHS ngày 10/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B giám định và kết luận: Số máy của xe mô tô biển kiểm soát 12H1- 245.45 bị tẩy xóa, mài mòn. Khôi phục được số máy nguyên thủy là HC12E-7266753; Số khung của xe mô tô biển kiểm soát 12H1- 245.45 bị tẩy xóa, mài mòn. Khôi phục được một số ký tự nguyên thủy là: RLHHC12??FY2667??.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 196/KL-ĐGTS ngày 15/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh định giá và kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc, đăng ký lần đầu ngày 19/4/2017, biển

kiểm soát 12H1-245.45, mang tên Sầm Lương N, địa chỉ: C, V, H, tài sản đã qua sử dụng, thời điểm định giá ngày 26/8/2025 là 8.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Q khai khai nhận: ngày 26/8/2025 sau khi bán xe mô tô trộm cắp được Q một mình đi đến khu vực đường G - Lạng Sơn đoạn thuộc địa phận Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh mua 200.000 đồng ma túy Heroine của một người không quen biết rồi mang đến khu vực Nghĩa trang T2, phường N, tỉnh Bắc Ninh một mình sử dụng hết. Ngày 21/10/2025, Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

*Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nghiêm Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1- Điều 173 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024, 2025); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Văn Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/8/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

-Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.100.000 đồng đã mua xe căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 2.100.000 đồng.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo sau khi phạm tội bị áp dụng biện pháp tạm giam, quá trình điều tra xác định bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

-Về xử lý vật chứng: Không có

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 - Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

* Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Nghiêm Văn Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 26/8/2025, tại khu vực trước cửa phòng trọ số 01 khu nhà trọ cho thuê gia đình ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1944, ở tổ dân phố V, phường N, tỉnh Bắc Ninh; Nghiêm Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu sơn trắng đen bạc, biển số 12H1- 245.45, trị giá 8.500.000 đồng của anh Sầm Lương D, sinh năm 2002, trú tại thôn C, xã V, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo Nghiêm Văn Q là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng sơ hở của người khác đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Hành vi nêu trên của bị cáo Nghiêm Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy:

Bị cáo đã có hành vi lén lút để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có hình phạt phù hợp để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sau khi phạm tội bị áp dụng biện pháp tạm giam, quá trình điều tra xác định bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có tài

sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị xử về các hành vi khác và chưa được xóa án tích. Nay lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.100.000 đồng đã mua xe, căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 - Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền 2.100.000 đồng.

Bị hại anh Sầm Lương D đã được lấy lại tài sản, nên không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, HĐXX không xem xét.

[9] Đối với Nguyễn Văn T là chủ cửa hàng xe máy “X” không biết chiếc xe mô tô 12H1-245.45 Quang trộm cắp được mà có đã có giao dịch mua chiếc xe trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn T.

[10] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc, biển số 12H1-245.45 của anh Sầm Lương N, sinh năm 1993, trú tại thôn C, xã V, tỉnh Lạng Sơn đã cho anh Sầm Lương D năm 2020. Ngày 24/10/2025, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Sầm Lương D, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1- Điều 173 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2024, 2025); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nghiêm Văn Q 01 (một) năm 08 (T1) tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/8/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585; Điều 586, Điều 589 - Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 2.100.000 đồng (Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Không có

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nghiêm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

6. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

